Người ký: Trung tâm Công báo và Tin học
Email: ttcbth@quangngai.gov.vn
Cơ quan: Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 17.02.2023 08:51:59 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 17/02/2023 08:00:23

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 197 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 12 người nộp thuế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số: 452 /CTQNG-QLN ngày13/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 12 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 626.011.175 đồng *(Sáu trăm hai mươi sáu triệu không trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng).*

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi – Sơn Tịnh điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi - Sơn Tịnh, 12 người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHtrinh40.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Phiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 197 /QĐ-UBND ngày 16 /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên (a)	Số giấy tờ cá nhân (b)	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4918	4931	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+14*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
	Tổng cộng:	**12**						**626.011.175**	**91.216.682**	**29.681.528**	**264.527.744**	**131.319.198**	**109.266.023**
I	**Doanh nghiệp, tổ chức**	12						**626.011.175**	**91.216.682**	**29.681.528**	**264.527.744**	**131.319.198**	**109.266.023**
1	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Và Xây Dựng Thành Phương	4300365513	419 Nguyễn Trãi, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Vũ Thành Phương	212939332	18.03.2002	Quảng Ngãi	**1.544.477**	27.877	-	-	274.000	1.242.600
2	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ninh Phú	4300372408	Tổ 25, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Nguyễn Tấn Ninh	211177757	08.04.2009	CA Quảng Ngãi	**23.589.647**	1.680.100	568.175	8.644.128	10.212.044	2.485.200
3	Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Anh	4300413118	Tổ 14, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Trần Minh Huyên	212198996	01.10.2013	CA Quảng Ngãi	**1.829.084**	586.484	-	-	-	1.242.600
4	Công Ty TNHH P & R Long Quân- Chi Nhánh Quảng Ngãi	1800567671-028	60 Quang Trung, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi					**2.187.461**	14.161	-	-	-	2.173.300
5	Công Ty TNHH Một Thành Viên 2b.Group	4300376226	Số: 131/5/10 Hùng Vương, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi	Trương Việt Hùng	212093711	06.09.2011	Tỉnh Quảng Ngãi	**782.430**	-	-	-	99.000	683.430
6	Doanh Nghiệp Tư Nhân Tiến Thành	4300305144	57 Nguyễn Bá Loan, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Ngôn	211092432	12.12.2000	Quảng Ngãi	**82.973.040**	26.455.302	16.090.963	20.608.446	18.575.729	1.242.600
7	Doanh Nghiệp Tư Nhân Anh Quân	0303506853	34/2 Hoàng Hoa Thám, tổ 17, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Bùi Tá Phạm Quân	212033847	15.08.2002	Quảng Ngãi	**1.981.600**	-	-	-	75.500	1.906.100
8	Doanh Nghiệp TN Trang Ngọc	4300308184	254 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Trang Ngọc Sinh	212565847	22.04.2008	Quảng Ngãi	**221.928.407**	32.493.795	96.682	4.665.255	88.387.982	96.284.693
9	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Và Dịch Vụ Thái Hà	4300546799	Tổ 20, Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Hương Giang	211960053	15.08.2000	Quảng Ngãi	**8.322.481**	7.429.383	3.335	65.894	77.469	746.400
10	Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Thắng	4300407019	257- Trần Hưng đạo, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi	Hoàng Đại Thắng	211966210	19.07.2017	Quảng Ngãi	**73.793.130**	21.866.950	3.274.409	33.977.697	13.617.474	1.056.600
11	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Vận Chuyển Limo	0314505107-001	Số 48 đường Hai Bà Trưng, tổ 10, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi					**589.260**	477.960	-	-	-	111.300
12	Công Ty TNHH Một Thành Viên Xây Dựng Đại Vinh	4300541938	78 Thành Thái, tổ 17, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi	Đỗ Đình Vinh	212051008	02.02.2009	Quảng Ngãi	**206.490.158**	184.670	9.647.964	196.566.324	-	91.200